

Số: 78/2024/QĐCNTTLH

VB, ngày 10 tháng 6 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Phạm Thị Thanh T và anh Phạm Tuấn A;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 26 tháng 4 năm 2024 về việc yêu cầu ly hôn của chị Phạm Thị Thanh T;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 23 tháng 5 năm 2024 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Chị Phạm Thị Thanh T; nơi cư trú: Khu dân cư TH, thị trấn VB, huyện VB, thành phố Hải Phòng.

Người bị kiện: Anh Phạm Tuấn A; nơi cư trú: Thôn CC A, xã TT, huyện VB, thành phố Hải Phòng.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 23 tháng 5 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 23 tháng 5 năm 2024, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị Thanh T và anh Phạm Tuấn A thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Phạm Thị Thanh T và anh Phạm Tuấn A có 02 con chung là Phạm Thanh T, sinh ngày 13-7-2012 và Phạm Thế B, sinh ngày 01-10-2014. Khi ly hôn, anh chị thoả thuận: Chị T trực tiếp nuôi dưỡng cả 02 con chung, anh TA có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con Phạm Thanh T, sinh ngày 13-7-2012 mỗi tháng 2.500.000 đồng (Hai triệu năm trăm nghìn đồng), cấp dưỡng nuôi con Phạm Thế B, sinh ngày 01-10-2014 mỗi tháng 2.500.000 đồng (Hai triệu năm trăm nghìn đồng). Thời hạn nuôi con, thời hạn cấp dưỡng nuôi con tính từ tháng 6/2024 cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

- Về tài sản chung: Chị Phạm Thị Thanh T và anh Phạm Tuấn A không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Không.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện VB;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Chi cục THADS huyện VB;
- TAND TP Hải Phòng;
- UBND Thị trấn VB, huyện VB, thành phố Hải Phòng (GCNKH số 41/2011, quyền số 01/2011, ngày 23-5-2011);
- Lưu: HCTP, hồ sơ vụ việc.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thương Huyền

